Các Học phần về Phát triển Bền vững trong Du lịch và Khách sạn
Học phần 3: Di sản văn hóa, Cảm thức nơi chốn, và Trách nhiệm của du khách

Tổng quan

Học phần này tập trung vào mối quan hệ giữa du lịch, di sản văn hoá và bản sắc địa phương. Sinh viên sẽ tìm hiểu cách du lịch có thể góp phần bảo tồn, quảng bá và tài trợ cho di sản văn hoá, nhưng cũng có thể đồng thời gây tổn hại đến các địa điểm di sản, thương mại hoá truyền thống địa phương, làm gián đoạn đời sống thường nhật của cộng đồng hoặc biến văn hoá thành một trải nghiệm dành cho du khách.

Ý tưởng trọng tâm của học phần này là sự cảm thức nơi chốn (sense of place). Du lịch bền vững nên giúp du khách hiểu và tôn trọng những ý nghĩa văn hoá, lịch sử, tâm linh và đời thường đặc trưng của một điểm đến. Du lịch không nên đơn thuần biến địa điểm, con người, truyền thống hoặc nghi lễ thành các sản phẩm tiêu dùng.

Học phần này cũng nhấn mạnh rằng tính bền vững về văn hoá không chỉ là bảo vệ di sản khỏi du khách. Đó còn là việc đảm bảo rằng cộng đồng địa phương vẫn giữ quyền quyết định cách văn hoá của họ được thể hiện, chia sẻ, diễn giải và quản lý. Dù hành vi của du khách quan trọng, đầu ra của di sản cũng được định hình bởi quản trị, nghệ thuật kể chuyện, diễn giải, tiếp thị, quyền sở hữu và quyền chủ động của cộng đồng.

Sinh viên sẽ khám phá di sản văn hoá với tư cách là di sản sống: một thứ được thực hành, thích nghi, thương lượng và truyền lại giữa các thế hệ. Điều này có nghĩa là không chỉ đặt câu hỏi về cách du lịch có thể bảo vệ văn hoá, mà còn về việc ai có quyền quyết định liệu điều gì sẽ được chia sẻ với du khách, điều gì nên được giữ lại trong cộng đồng và làm thế nào ý nghĩa văn hoá có thể được duy trì theo thời gian.

SDG liên quan chính

- SDG 4: Giáo dục có chất lượng
- SDG 8: Công việc tốt và tăng trưởng kinh tế
- SDG 10: Giảm bất bình đẳng
- SDG 11: Xây dựng các thành phố và cộng đồng bền vững
- SDG 12: Tiêu thụ và sản xuất có trách nhiệm
- SDG 17: Quan hệ đối tác vì các mục tiêu

Mục tiêu học tập

Đến cuối học phần này, sinh viên sẽ có khả năng:

- Giải thích cách du lịch vừa có thể hỗ trợ vừa có thể đe doạ di sản văn hoá.
- Xác định các loại di sản văn hoá khác nhau, bao gồm di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, đời thường, linh thiêng, lịch sử và di sản sống.

- Nhận biết cách du lịch có thể ảnh hưởng đến cảm thức nơi chốn, bản sắc cộng đồng và ý nghĩa văn hoá.
- Đánh giá hành vi của du khách và hoạt động tiếp thị du lịch dưới góc nhìn bền vững văn hoá.
- Xác định các chiến lược bảo vệ di sản văn hóa đồng thời tạo điều kiện cho du khách tham gia trải nghiệm một cách ý nghĩa.
- Đề xuất các hành động thiết thực nhằm thúc đẩy sự tôn trọng văn hóa, mang lại lợi ích cho cộng đồng và phát triển du lịch có trách nhiệm.
- Đánh giá cách sự tham gia từ cộng đồng và quyền làm chủ về văn hóa ảnh hưởng đến du lịch di sản bền vững.

Tài liệu học thuật bắt buộc

Sinh viên nên chọn một trong các tài liệu học thuật dưới đây và sử dụng tài liệu đó làm nền tảng và cơ sở phân tích cho phần luận phản ánh trước giờ học.

- Cohen, E. (1988). Authenticity and commoditization in tourism. Annals of Tourism Research, 15(3), 371-386. https://doi.org/10.1016/0160-7383(88)90028-X
- Wang, N. (1999). Rethinking authenticity in tourism experience. Annals of Tourism Research, 26(2), 349-370. https://doi.org/10.1016/S0160-7383(98)00103-0
- Leong, A. M. W., Yeh, S. S., Zhou, Y., Hung, C. W., & Huan, T. C. (2024). Exploring the influence of historical storytelling on cultural heritage tourists' value co-creation using tour guide interaction and authentic place as mediators. Tourism Management Perspectives, 50, Article 101198. https://doi.org/10.1016/j.tmp.2023.101198
- Zhang, Y., Zheng, Q., Huang, L., Lee, T. J., & Hyun, S. S. (2024). Alienation and authenticity in intangible cultural heritage tourism. Journal of Sustainable Tourism, 32(12), 2459-2478. https://doi.org/10.1080/09669582.2023.2284642

Các tài liệu này giúp sinh viên tiếp cận du lịch văn hoá thông qua những khía cạnh như tính xác thực, sự thương mại hóa, nghệ thuật kể chuyện, di sản sống, quyền làm chủ của cộng đồng sở tại và quản trị văn hóa. Sinh viên không cần phải nắm vững toàn bộ nội dung tài liệu. Thay vào đó, các em nên xác định một khái niệm hữu ích và vận dụng nó vào một bối cảnh du lịch văn hóa thực tế.

Hoạt động trước giờ học

Mục đích

Các hoạt động trước giờ học giúp sinh viên suy nghĩ về di sản văn hóa như một điều gì đó phức tạp hơn là chỉ một điểm thu hút khách du lịch. Sinh viên sử dụng một tài liệu học thuật để xem xét và phân tích xem những gì đang được chia sẻ, ai có thẩm quyền đối với nó, cách nó được diễn giải cho du khách và những rủi ro mà du lịch có thể tạo ra. Cách em cũng sẽ bắt đầu đặt câu hỏi rằng liệu ai có quyền quyết định cách thức văn hóa được diễn giải, chia sẻ, bảo vệ và quản lý.

Hoạt động 1 trước giờ học: Lăng kính từ tài liệu đọc

Chọn một tài liệu học thuật từ danh sách trên. Trong quá trình đọc, hãy xác định một khái niệm giúp em suy nghĩ về du lịch và di sản văn hóa. Ví dụ:

- tính xác thực (authenticity) được dàn dựng
- sự thương mại hóa
- tính xác thực hiện sinh
- sự thể hiện văn hoá
- cảm thức nơi chốn
- cái nhìn của du khách (tourist gaze)
- quyền hạn của cộng đồng
- ý nghĩa văn hoá
- di sản sống
- kể chuyện về di sản
- tính xác thực của cộng đồng sở tại
- quản trị văn hoá

Khi đọc, hãy suy ngẫm câu hỏi định hướng này: **Khái niệm này thay đổi cách chúng ta nên quản lý du lịch văn hóa như thế nào?**

Hoạt động 2 trước giờ học: Tổng quan về Du lịch văn hóa

Chọn một bối cảnh du lịch văn hóa ở Việt Nam hoặc Đông Nam Á. Em có thể lựa chọn:

- phố cổ Hội An
- các địa điểm di sản Huế
- một làng nghề thủ công
- một chợ ẩm thực địa phương hoặc khu ẩm thực đường phố
- một địa điểm tôn giáo hoặc tâm linh
- một buổi biểu diễn truyền thống
- một làng du lịch dân tộc thiểu số

- một lễ hội địa phương
- một bảo tàng chiến tranh hoặc nơi tưởng niệm
- một chợ nổi
- một tour đi bộ tham quan di sản
- Làng Lô Lô Chải ở tỉnh Hà Giang
- một điểm đến quen thuộc với em

Tạo một bản Tóm tắt ngắn về Du lịch văn hóa bằng cách trả lời các câu hỏi sau:

- Đặc điểm văn hoá nào thu hút du khách?
- Di sản đó là di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, hay cả hai?
- Ai sở hữu, thực hành, bảo vệ hoặc diễn giải di sản này?
- Ai quyết định cách thức giới thiệu di sản với du khách?
- Những khía cạnh nào của văn hoá này được chia sẻ với du khách, và những khía cạnh nào nên được giữ lại trong cộng đồng địa phương?
- Du khách thường làm gì trong bối cảnh này?
- Du lịch có thể mang lại những lợi ích gì?
- Du lịch có thể tạo ra những rủi ro văn hoá nào?

Hoạt động 3 trước giờ học: Bài luận phản ánh ngắn

Viết 200–250 từ và đăng lên diễn đàn thảo luận của lớp trước buổi học trên lớp.

Bài luận phản ánh trả lời câu hỏi sau: **Sử dụng một ý tưởng từ tài liệu học thuật để giải thích liệu du lịch trong bối cảnh em đã chọn đang bảo vệ di sản văn hoá hay đang có nguy cơ biến văn hoá thành một sản phẩm. Các nhà quản lý điểm đến nên đóng vai trò gì trong việc bảo vệ di sản văn hoá này?**

Trong bài viết, hãy bao gồm:

- bối cảnh du lịch văn hoá em đã chọn
- tài liệu học thuật em đã sử dụng
- một khái niệm từ tài liệu đó
- một giá trị hoặc ý nghĩa văn hoá cần được bảo vệ
- một lợi ích mà du lịch có thể mang lại
- một rủi ro hoặc căng thẳng văn hoá
- một bên liên quan có tiếng nói cần được lắng nghe
- một SDG có vẻ phù hợp
- một câu hỏi quản trị về cách văn hoá được thể hiện, chia sẻ hoặc bảo vệ

Hoạt động tại lớp

Hoạt động 1: Bản đồ Giá trị Di sản

Mục tiêu: Giúp sinh viên trước nhất xác định những giá trị văn hoá đang bị đe dọa trước khi thảo luận về quản lý du lịch.

Theo nhóm, sinh viên chọn một bối cảnh du lịch văn hóa từ hoạt động trước giờ học và tạo Bản đồ Giá trị Di sản. Các nhóm cần xác định:

- yếu tố di sản hoặc thực hành văn hoá chính
- tại sao điều đó quan trọng đối với người dân địa phương
- cách du khách tiếp cận điều đó
- ai hiện đang giải thích hoặc đại diện điều đó đến du khách
- cách diễn giải di sản của ai hiện đang được giới thiệu đến du khách
- những phần nào của di sản có thể nhìn thấy được đối với khách du lịch
- những phần nào của di sản có thể không được nhìn thấy, bị hiểu sai hoặc bị đơn giản hoá
- hững giá trị văn hoá nào mà cộng đồng địa phương có thể không muốn thương mại hoá, và tại sao
- nơi nào du lịch có thể tạo ra áp lực, sự bóp méo hoặc mất ý nghĩa

Sau đó, các nhóm thảo luận xem du lịch trong bối cảnh này chủ yếu mang tính:

- giáo dục
- khai thác
- tôn trọng
- thương mại hoá
- do cộng đồng dẫn dắt
- quản lý kém
- bảo vệ
- trình diễn

Sản phẩm đầu ra: Một Tuyên bố ngắn về Giá trị Di sản, hình ảnh minh họa hoặc poster:

"Giá trị văn hoá đang bị đe dọa nhất tại điểm đến này là _____. Khái niệm học thuật giúp chúng em hiểu vấn đề này là _____. Du lịch hỗ trợ giá trị này bằng cách _____, nhưng có thể đe doạ nó bằng cách _____. Bên liên quan có tiếng nói quan trọng nhất là _____."

Hoạt động 2: Viết lại Hành vi Du khách

Mục tiêu: Giúp sinh viên chuyển từ sự tôn trọng văn hóa trừu tượng sang hành vi cụ thể của du khách tham quan.

Các nhóm xem xét những hành vi phổ biến của du khách có nguy cơ tạo ra áp lực đối với văn hoá. Các nhóm chọn ba hành vi từ danh sách dưới đây và viết lại chúng thành hướng dẫn dành cho du khách về cách ứng xử tôn trọng. Các hành vi của khách du lịch có thể bao gồm:

- chụp ảnh người khác mà không xin phép
- chạm vào các hiện vật hoặc công trình di sản dễ hư hại
- ăn mặc không phù hợp tại các địa điểm linh thiêng hoặc tôn giáo
- coi các nghi lễ hoặc nghi thức như một hình thức giải trí
- mặc cả quá mức với nghệ nhân hoặc người bán hàng địa phương
- xâm nhập vào không gian riêng tư hoặc khu dân cư để chụp ảnh
- gắn thẻ địa lý (geotagging) tại những địa điểm nhạy cảm hoặc quá đông người
- tạo nội dung lan truyền khuyến khích việc tập trung đông người, bắt chước hoặc hành vi thiếu tôn trọng tại các địa điểm nhạy cảm
- gây ồn ào tại những nơi linh thiêng, tưởng niệm hoặc dân cư
- mua đồ lưu niệm sản xuất hàng loạt được tiếp thị là đồ thủ công địa phương
- làm gián đoạn các buổi biểu diễn hoặc trình diễn
- phớt lờ các quy định địa phương về ẩm thực, trang phục, hành vi hoặc rác thải
- kỳ vọng người dân địa phương phải trình diễn văn hoá theo yêu cầu

Cho từng hành vi mà nhóm lựa chọn, các em cần giải thích:

- Tại sao hành vi này có thể gây hại?
- Ai bị ảnh hưởng bởi hành vi này?
- Hành vi tôn trọng hơn sẽ như thế nào?
- Các doanh nghiệp du lịch, hướng dẫn viên hoặc nhà quản lý điểm đến có thể làm gì để ngăn chặn hành vi này?
- Một đơn vị điều hành tour, khách sạn, hướng dẫn viên hoặc nhà quản lý điểm đến có thể truyền đạt điều này một cách rõ ràng như thế nào?
- Em sẽ truyền đạt thông điệp này như thế nào mà không khiến du khách cảm thấy bị gò bó hoặc không được chào đón?
- Cải thiện hành vi này sẽ hỗ trợ SDG nào?

Sản phẩm đầu ra: Một bản Hướng dẫn ngắn cho Khách tham quan có trách nhiệm, với ba hướng dẫn được viết lại dành cho du khách. Ví dụ về định dạng:

- Thay vì: Chụp ảnh cư dân mà không xin phép.
- Hãy thử: Xin phép trước, tôn trọng sự từ chối và tránh chụp những khoảnh khắc riêng tư hoặc các thực hành linh thiêng.
- Tại sao điều này quan trọng: Điều này bảo vệ phẩm giá, quyền riêng tư và quyền kiểm soát của cộng đồng đối với việc thể hiện hình ảnh của họ.

Ví dụ về du lịch theo người có sức ảnh hưởng (influencer) hoặc du lịch theo xu hướng (viral tourism):

- Thay vì: Tái hiện một xu hướng video lan truyền nơi không gian linh thiêng, khu dân cư hoặc không gian di sản dễ bị tổn thương.
- Hãy thử: Chia sẻ nội dung giải thích tại sao địa điểm này quan trọng và tuân theo hướng dẫn địa phương về nơi phù hợp có thể quay phim, đăng bài hoặc gắn thẻ địa lý.
- Tại sao điều này quan trọng: Điều này làm giảm tình trạng đông người, bảo vệ ý nghĩa văn hoá và giúp du khách cảm thấy được mời gọi hành động có trách nhiệm thay vì đơn thuần thấy bị hạn chế hay gò bó.

Hoạt động 3: Kế hoạch Bảo vệ Di sản Văn hóa

Mục tiêu: Chuyển sinh viên từ phê bình sang hành động quản lý thiết thực.

Các nhóm sẽ thiết kế một kế hoạch đơn giản nhằm giảm các tác động tiêu cực về văn hoá và tăng cường lợi ích cho cộng đồng. Thay vì ngay lập tức lựa chọn ba hành động, trước tiên các nhóm hoàn thành một bảng ưu tiên. Điều này khuyến khích sinh viên cân nhắc tác động văn hoá, tính khả thi và sự đánh đổi trước khi đưa ra khuyến nghị. Các hành động có thể bao gồm:

- đưa người dân địa phương tham gia vào việc quy hoạch du lịch
- đào tạo và tuyển dụng hướng dẫn viên địa phương
- hỗ trợ các nghệ nhân và người thực hành văn hoá địa phương
- tạo ra các hướng dẫn rõ ràng về hành vi của du khách
- hạn chế du khách tiếp cận các khu vực nhạy cảm
- cải thiện hoạt động diễn giải và kể chuyện
- đảm bảo các thành viên cộng đồng được hưởng lợi từ phí vào cửa hoặc doanh thu tour
- bảo vệ không gian linh thiêng hoặc riêng tư khỏi sự xâm nhập của du lịch
- giảm tình trạng quá đông người tại các địa điểm di sản
- tạo biển báo giải thích ý nghĩa văn hoá một cách tôn trọng
- ngăn chặn việc chụp ảnh hoặc trình diễn mang tính khai thác
- thúc đẩy quyền sở hữu của địa phương đối với các doanh nghiệp du lịch
- đưa tiếng nói của cộng đồng vào các tài liệu tiếp thị
- phát triển quan hệ đối tác với trường học, bảo tàng, người cao tuổi hoặc các tổ chức văn hoá
- tạo các kênh phản hồi dành cho cư dân chịu ảnh hưởng bởi du lịch

Các nhóm hoàn thành bảng ưu tiên dưới đây trước khi lựa chọn ba khuyến nghị cuối cùng.

Hành động tiềm năng	Tác động văn hóa	Tính khả thi	Mức độ ưu tiên
Hành động 1	Tác động cao / trung bình / thấp đến ý nghĩa văn hoá, quyền quyết định của cộng đồng hoặc di sản sống	Tính khả thi cao / trung bình / thấp dựa trên thời gian, chi phí, sự hỗ trợ của các bên liên	Mức độ ưu tiên cao / trung bình / thấp

Hành động tiềm năng	Tác động văn hóa	Tính khả thi	Mức độ ưu tiên
		quan và năng lực quản lý	
Hành động 2			
Hành động 3			
Hành động 4			

Sau khi hoàn thành bảng, các nhóm chọn ra ba hành động. Đối với mỗi hành động, các nhóm cần giải thích:

- Hành động này giải quyết vấn đề văn hoá nào?
- Bên liên quan nào nên dẫn dắt hành động này?
- Nhóm cộng đồng nào được hưởng lợi?
- Hành động này hỗ trợ SDG nào?
- Có thể xuất hiện thách thức hoặc sự phản đối nào?
- Khuyến nghị này có thể tạo ra hậu quả ngoài dự kiến nào?
- Chỉ số nào sẽ giúp theo dõi xem hành động có hiệu quả hay không?

Các chỉ số có thể bao gồm:

- nhận thức của người dân về du lịch
- sự tham gia của các nghệ nhân thực hành văn hóa địa phương vào việc quy hoạch du lịch
- mức độ hiểu biết của du khách về ý nghĩa văn hoá
- tính liên tục và tiếp nối của các sự kiện hoặc thực hành văn hoá
- quyền sở hữu của địa phương đối với các trải nghiệm văn hoá
- thu nhập được giữ lại bởi những người thực hành văn hoá địa phương
- số lượng khiếu nại của người dân về hành vi của du khách
- mức độ tuân thủ các hướng dẫn văn hoá của du khách
- tình trạng quá đông người hoặc sự xâm nhập giảm xuống tại các không gian nhạy cảm
- chất lượng của hoạt động diễn giải hoặc kể chuyện về di sản

Sản phẩm đầu ra: Một Kế hoạch Bảo vệ Di sản Văn hoá dài một trang với ba hành động được khuyến nghị, các liên kết SDG, một khái niệm học thuật được sử dụng, một thách thức triển khai có khả năng xảy ra, một hậu quả ngoài dự kiến và một chỉ số đo lường mức độ thành công cho mỗi khuyến nghị.

Ví dụ Hỗ trợ dành cho Giảng viên: Kế hoạch Bảo vệ Di sản Văn hoá Mini

Ví dụ dưới đây thể hiện mức độ phân tích được kỳ vọng ở thành phẩm của sinh viên. Giảng viên có thể sử dụng ví dụ này với tình huống case study làng Lô Lô Chải bên dưới hoặc thay thế bằng một điểm đến di sản phù hợp khác.

1. Hướng dẫn Kể chuyện do Cộng đồng dẫn dắt

- Vấn đề văn hoá được giải quyết: Di sản sống có thể bị đơn giản hoá để phục vụ hoạt động giải trí của du khách.
- Bên liên quan dẫn dắt: Người cao tuổi địa phương, hướng dẫn viên, chủ cơ sở lưu trú tại nhà dân và đại diện thanh niên.
- Liên kết SDG: SDG 11 và SDG 12.
- Thách thức: Các thế hệ khác nhau có thể không đồng thuận về những điều nên được chia sẻ.
- Hậu quả ngoài dự kiến có thể xảy ra: Một câu chuyện chính thức duy nhất vẫn có thể đơn giản hoá quá mức văn hoá địa phương.
- Chỉ số: Phản hồi của người dân, mức độ hiểu biết của du khách về ý nghĩa văn hoá và số lượng thành viên cộng đồng tham gia vào hoạt động diễn giải.

2. Hướng dẫn Hành vi của Du khách về việc Chụp ảnh, Trang phục và Không gian Riêng tư

- Vấn đề văn hoá được giải quyết: Du khách có thể vô tình xâm phạm đời sống thường nhật hoặc các không gian linh thiêng/riêng tư.
- Bên liên quan dẫn dắt: Hướng dẫn viên, đơn vị vận hành cơ sở lưu trú tại nhà dân và cơ quan du lịch địa phương.
- Liên kết SDG: SDG 4, SDG 11 và SDG 12.
- Thách thức: Du khách có thể cảm thấy bị hạn chế nếu giọng điệu quá tiêu cực.
- Hậu quả ngoài dự kiến có thể xảy ra: Các quy định có thể làm giảm tính tự phát hoặc khiến ngôi làng có cảm giác được dàn dựng.
- Chỉ số: Mức độ tuân thủ được báo cáo của du khách, nhận thức của người dân và quan sát của hướng dẫn viên.

3. Chương trình về Lợi ích dành cho Nghề thủ công sở tại và Lưu trú tại Nhà dân Địa phương (Homestay)

- Vấn đề văn hoá được giải quyết: Thu nhập từ du lịch có thể không đến được với những người thực hành văn hoá đang duy trì di sản địa phương.
- Bên liên quan dẫn dắt: Uỷ ban du lịch cộng đồng, nghệ nhân, chủ cơ sở lưu trú tại nhà dân và chính quyền địa phương.
- Liên kết SDG: SDG 8, SDG 10 và SDG 17.
- Thách thức: Cần có sự phối hợp và cơ chế chia sẻ doanh thu minh bạch.
- Hậu quả ngoài dự kiến có thể xảy ra: Việc quảng bá thương mại có thể làm gia tăng áp lực lên các nghệ nhân hoặc khuyến khích sản xuất hàng loạt.
- Chỉ số: Quyền sở hữu địa phương đối với các sản phẩm du lịch, thu nhập được giữ lại tại địa phương và sự tham gia của những người thực hành văn hoá.

Hoạt động sau giờ học

Suy ngẫm sau giờ học

Sinh viên suy ngẫm và trả lời câu hỏi sau: **"Du lịch có thể giúp bảo vệ di sản văn hoá như thế nào mà không biến văn hoá thành một sản phẩm dành cho du khách? Học phần này có thay đổi cách em suy nghĩ về tính xác thực hoặc du lịch văn hoá không? Hãy giải thích tại sao."**

Trong bài phản ánh, sinh viên nên bao gồm:

- một điều em học được về tính bền vững văn hoá
- một ý tưởng từ tài liệu học thuật giúp em hiểu vấn đề
- một hành vi của du khách mà giờ đây em nhìn nhận khác đi
- một bên liên quan có tiếng nói quan trọng trong du lịch văn hoá
- một SDG trở nên rõ ràng hơn thông qua học phần
- một hành động có thể giúp du lịch văn hoá trở nên tôn trọng hơn
- một cách mà suy nghĩ của em về tính xác thực hoặc du lịch văn hoá đã thay đổi

Lô Lô Chải: Chia sẻ Di sản Sống thông qua Du lịch

Tình huống nghiên cứu

Hãy tưởng tượng em là một thành viên của nhóm quản lý điểm đến đang làm việc với cộng đồng Lô Lô tại Làng Lô Lô Chải, tỉnh Hà Giang. Từng là một ngôi làng dân tộc thiểu số yên tĩnh, Lô Lô Chải đã trở thành một trong những điểm đến du lịch cộng đồng được biết đến và công nhận tại Việt Nam. Du khách bị thu hút bởi những ngôi nhà trình tường truyền thống, trang phục Lô Lô đầy màu sắc, nền ẩm thực địa phương, các sản phẩm thủ công và cơ hội trải nghiệm cuộc sống làng quê tại điểm cực Bắc của Việt Nam.

Du lịch đã mang lại những lợi ích quan trọng. Các gia đình địa phương đã mở dịch vụ homestay tại nhà dân, thanh niên tìm được việc làm ngay tại quê nhà, những ngôi nhà truyền thống được trùng tu, và các nghề thủ công văn hóa, từng dần mai một, nay lại thu hút được sự quan tâm trở lại.

Đồng thời, du lịch cũng đặt ra những câu hỏi mới không có lời giải đáp đơn giản. Du khách thường kỳ vọng những trải nghiệm văn hoá giàu tính nguyên bản, nhưng tính nguyên bản (hay tính xác thực) có nghĩa là gì khi các truyền thống vẫn không ngừng biến đổi? Liệu mọi tập tục văn hóa có nên trở thành một phần trong trải nghiệm của du khách? Làm thế nào để người dân địa phương có thể kiếm sống từ du lịch mà không cảm thấy mình đang "trình diễn" lại văn hóa chỉ để làm hài lòng kỳ vọng của du khách? Ai là người nên quyết định cách thức giới thiệu văn hóa Lô Lô với du khách?

Đối với cộng đồng người Lô Lô, việc bảo tồn văn hóa không có nghĩa là giữ cho nó bất biến theo thời gian. Văn hóa của họ là di sản sống: một giá trị được thực hành, thích ứng và truyền lại từ thế hệ này sang thế hệ khác. Do đó, du lịch bền vững không chỉ phụ thuộc vào hành vi của du khách mà còn đòi hỏi

phải đảm bảo cộng đồng địa phương giữ quyền quyết định cách di sản của họ được chia sẻ, diễn giải và duy trì.

Câu hỏi thảo luận

Sử dụng tình huống nghiên cứu Lô Lô Chải để tìm hiểu các câu hỏi sau:

1. Điều gì tạo nên nét đặc sắc về văn hóa của Lô Lô Chải? Hãy nêu ví dụ về các loại hình di sản vật thể, phi vật thể và di sản sống hiện diện tại bản.
2. Cộng đồng nên xác định ranh giới ở đâu? Những khía cạnh nào của văn hóa địa phương nên được chia sẻ với du khách, và những khía cạnh nào nên được giữ lại trong nội bộ cộng đồng? Hãy giải thích lý do cho quan điểm đó.
3. Ai là người nên định hình trải nghiệm của du khách? Hãy xem xét vai trò của các thành viên cộng đồng, người cao tuổi, giới trẻ, doanh nghiệp du lịch, chính quyền địa phương, hướng dẫn viên và chính du khách. Ai nên là người có tiếng nói quyết định quan trọng nhất về cách thức thể hiện văn hóa Lô Lô?
4. Du lịch mang lại những cơ hội và rủi ro nào cho Lô Lô Chải? Hãy xem xét các tác động về mặt kinh tế, văn hóa, xã hội và sự kết nối giữa các thế hệ.
5. Nếu xây dựng một chiến lược phát triển bền vững về văn hóa trong năm năm cho Lô Lô Chải, đâu sẽ là ba ưu tiên hàng đầu của em? Hãy giải thích lý do tại sao những hành động này có khả năng củng cố cả phúc lợi của cộng đồng lẫn di sản sống.

Ghi chú giảng dạy

Tình huống nghiên cứu này được thiết kế như một tài liệu giảng dạy tuỳ chọn có thể sử dụng xuyên suốt Học phần 3. Giảng viên có thể sử dụng Lô Lô Chải trong tất cả các hoạt động trên lớp hoặc thay thế bằng một điểm đến di sản khác phù hợp hơn với bối cảnh giảng dạy của mình. Tình huống này khuyến khích sinh viên vượt ra ngoài cách suy nghĩ về di sản như một thứ chỉ đơn thuần cần được bảo vệ và thay vào đó nhìn nhận và tìm hiểu cách cách du lịch có thể hỗ trợ di sản sống, quyền tự chủ của cộng đồng và công tác quản lý điểm đến tôn trọng văn hóa.